

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC SXKD NĂM 2019  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 16/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng – VVMI Về việc ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty (sửa đổi).

Thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao, Bộ máy điều hành báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 như sau:

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ SXKD VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NĂM 2019**

**I. KẾT QUẢ SXKD:**

Năm 2019, tình hình kinh tế - xã hội tăng trưởng kinh tế theo xu hướng tích cực, tốc độ tăng trưởng GDP duy trì ở mức cao, đạt 7,02%. Tuy nhiên cũng còn phải đối mặt với nhiều thách thức mới như sự biến động khó lường trên thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế, giá dầu biến động phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục gặp phải rất nhiều khó khăn như: Đầu năm 2019 nhiều trị trường việc làm truyền thống trong ngành điều chỉnh hoặc tạm hoãn kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa và phải đến tháng 10/2019 mới bắt đầu được duyệt và triển khai thực hiện do vậy rất thiếu việc làm; Mặt khác giá cả vật tư biến động tăng (thép, xi măng, gạch...); Ngân hàng cắt giảm hạn mức vay và nâng mức lãi suất; Lao động khan hiếm; Mặt bằng chậm ...

Được sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ của Tập đoàn công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam và Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc; Sự thống nhất nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV trong Công ty đã tích cực đề ra các biện pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đề ra.

Hôm nay, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để tổng kết đánh giá kết quả hoạt động SXKD cho năm 2019 nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm, đưa ra các giải pháp cho việc xây dựng và thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 như sau:

### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	1000 đồng	75.000.000	36.583.857	48,8
2	Nộp ngân sách NN	"	2.935.000	1.898.372	64,7
3	Lợi nhuận trước thuế	"	1.000.000	144.365	14,4
4	Trả cổ tức trên vốn điều lệ	%	5	0	0
5	Lao động bình quân	Người	164	107	65,2
	<i>Trong đó: LĐ trong danh sách</i>	"	62	52	83,8
6	Tiền lương BQ trong danh sách	Đ/ng/thg	5.700.000	4.986.000	87,4
7	Ăn ca	Đồng/công	20.000	20.000	100

### 2. Tài sản - Nguồn vốn:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>29.163</b>
<b>1.1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>26.474</b>
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	Tr. đồng	920
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	"	
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	Tr. đồng	17.656
	- Hàng tồn kho	Tr. đồng	7.892
	- Tài sản ngắn hạn khác	"	6
<b>1.2</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>2.689</b>
<b>2</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>29.163</b>
	- Nợ phải trả	Tr. đồng	18.507
	- Nợ dài hạn	"	
	- Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng	10.197
	- Nguồn kinh phí và quỹ khác	"	459

### 3. Doanh thu thực hiện các đơn vị:

TT	Đơn vị	ĐVT	Doanh thu
1	Đội xây dựng 1	đồng	10.991.736.172
2	Đội xây dựng 2	đồng	18.206.289.081
3	Đội xây dựng 3	đồng	1.811.725.091
4	Cơ quan quản lý	đồng	5.336.396.051
	<b>Tổng cộng</b>		<b>36.346.146.395</b>

### 4. Giá trị dở dang:

TT	Công trình	Số tiền (đồng)
01	Xây dựng tuyến cống bê, kéo cáp Huế - Tổng Công ty Mạng lưới Viettel	3.661.235.366
02	Thi công các công trình thuộc Flamingo – Đại Lải	3.959.149.423
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.620.384.789</b>

## 5. Trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi.

Nội dung	Dư đầu năm	Chi trong năm	Phát sinh có, trích năm 2019	Số dư cuối kỳ
Quỹ khen thưởng	42 409 690	53 075 555	76 320 000	65 654 135
Quỹ phúc lợi	3 450 000	3 450 000	0	0

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao, ngay từ đầu năm Bộ máy điều hành đã nỗ lực tiếp cận nhiều thị trường trong và ngoài ngành thông qua đấu thầu, chào giá cạnh tranh để có việc làm nhưng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 không hoàn thành được các chỉ tiêu kinh tế được giao do các nguyên nhân chủ yếu sau: *Cạnh tranh khốc liệt về giá trong khâu đấu thầu chào giá tìm kiếm việc làm; Giá cả vật tư đầu vào biến động lớn theo chiều hướng tăng; Lãi suất vay vốn ngân hàng cao; Tuyển dụng lao động thuê ngoài khó khăn do dịch chuyển nghề dẫn đến khan hiếm; Thời tiết bất thường mưa nhiều dẫn đến khó khăn trong thi công; Không có mặt bằng để triển khai thi công các công việc đã ký Hợp đồng ...*

Doanh thu chủ yếu của năm 2019 vẫn là thực hiện các Hợp đồng từ năm 2018 chuyển sang với giá trị hiệu quả kinh tế thấp do phải cạnh tranh khốc liệt về giá để có việc làm. Đến tháng 11/2019 mới có việc làm và bắt đầu thực hiện một phần khối lượng công việc mới ký kết Hợp đồng nên năm 2019 Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đề ra.

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019

### 1. Tổ chức sắp xếp mô hình quản lý sản xuất

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn và Tổng công ty, năm 2019 Công ty đã tiếp tục tiến hành sắp xếp lại mô hình tổ chức sản xuất tại các công trường và bộ máy quản lý đảm bảo đủ, gọn nhẹ, năng động. Ban giám đốc 2 người, 4 phòng ban quản lý, 03 đơn vị và 2 Công trường với tổng số lao động trong danh sách 55 người (giảm 03 lao động quản lý). Sắp xếp lại lao động để giảm bớt lao động phục vụ và lao động quản lý tại các công trường. Lao động trực tiếp thi công chủ yếu là lao động thời vụ.

Từng bước triển khai áp dụng tin học hoá vào quản lý và điều hành sản xuất.

Giao cho các đơn vị trực tiếp nghiên cứu áp dụng cơ giới hoá và tự động hoá vào các khâu trong sản xuất thi công nhằm nâng cao hiệu quả.

### 2. Điều hành sản xuất, quản lý kỹ thuật, An toàn và bảo hộ lao động:

Trong năm, Bộ máy điều hành tăng cường chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị sản xuất thực hiện tốt các biện pháp thi công đảm bảo về chất lượng, tiến độ thi công các công trình; hạng mục công trình đã ký kết hợp đồng. Đảm bảo an toàn về con người; máy móc thiết bị thi công, giảm lãng phí về vật tư, chi phí hành chính, tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí nguyên nhiên vật liệu. Năm 2019 không để xảy ra trường hợp nào vi phạm chất lượng kỹ thuật theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Công tác nghiệm thu chuyển bước tính toán khối lượng còn chưa đạt yêu cầu. Hầu hết các đơn vị đều để xảy ra tình trạng lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán chậm. Nguyên nhân chính là do thiếu nhân lực về cán bộ kỹ thuật tại các đơn vị. Đơn vị thi công cần phải xem xét lại yêu cầu của công việc thi công báo cáo Công ty để tuyển dụng cán bộ kỹ thuật và phối hợp với phòng ban để thực hiện tốt công tác này.

Công tác an toàn bảo hộ lao động, môi trường được quan tâm thực hiện tốt kế hoạch, biện pháp đã đề ra, phối hợp và chấp hành tốt các nội quy Chủ đầu tư, quy định của Nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh môi trường, không để xảy ra tai nạn sự cố nặng, nhẹ cho máy móc thiết bị, con người và công trình v.v.... Tuy nhiên các đơn vị thi công cần phải chú trọng hơn nữa trong quá trình thi công sắp xếp nguyên vật liệu gọn gàng, tránh thất thoát lãng phí. Máy móc thiết bị, đà giáo, cốp pha đơn vị đang sử dụng cần phải được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa theo định kỳ và theo đúng quy trình, quy định của Công ty. Tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn cho người và máy móc thiết bị...

### 3. Quản lý lao động, tiền lương, đào tạo và nâng bậc:

Tổng số CBCNV trong danh sách đầu năm 2019 là 58 người, trong năm có 03 CBCNV nghỉ chấm dứt hợp đồng lao động. Đến nay số CBCNV trong danh sách còn 55 người. Trong năm 2019 thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn và Tổng Công ty về việc tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy, các công trường để giảm bớt lao động quản lý và phục vụ nhằm đảm bảo tinh gọn. Điều động, luân chuyển CBCNV kịp thời trong thi công sản xuất giữa các công trường nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất.

Đặc thù sản xuất kinh doanh là xây lắp mang tính chất công việc thời vụ nên tuyển dụng và giữ chân người lao động là rất khó khăn. Trong năm, có những thời điểm các đơn vị khi có việc làm nhưng lại không có đủ kỹ thuật trực tiếp thi công và đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề làm ảnh hưởng đến quá trình triển khai thi công các hạng mục, công trình rất nhiều. Hiện tại các đơn vị thi công đều thiếu hụt cán bộ kỹ thuật thi công và làm hồ sơ nên các công tác làm hồ sơ gần như phải chuyển về phòng ban gây áp lực lớn về công việc cho các phòng và kéo dài thời gian làm hồ sơ dẫn đến chậm thanh quyết toán.

Để đáp ứng nhu cầu thi công sản xuất, trong năm Công ty đã ký kết hợp đồng lao động thời vụ với trên 350 lượt người, tuy nhiên tại rất nhiều thời điểm thi công vẫn gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình tuyển dụng lao động thời vụ. Lý do của khó tuyển dụng này là công nhân trong ngành xây dựng bỏ nghề rất nhiều bởi các khu công nghiệp và các ngành nghề khác thu hút hết lao động nên dẫn đến tình trạng thiếu nhân công.

Năm 2019, Công ty tiếp tục áp dụng hệ thống thang bảng lương đã đăng ký với Phòng Lao động, BHXH huyện Đông Anh đảm bảo chế độ cho người lao động do Nhà nước quy định. Thực hiện việc trả lương cho người lao động theo cơ chế khoán dựa vào kết quả SXKD gắn với năng suất, chất lượng hiệu, quả công việc. Công ty đã yêu cầu, hướng dẫn và giám sát các đơn vị sử dụng quỹ lương đúng mục đích và trả lương đầy đủ cho người lao động. Kết quả là tiền lương của các đơn vị sản xuất trực tiếp được giữ ổn định.

Năm 2019, Công ty thực hiện trả lương CBCNV trên bộ máy điều hành và quản lý theo KPIs tuy nhiên chỉ đạt bình quân 5.236.000 đồng/người/tháng và ăn ca thực hiện: 20.000 đồng/công đi làm. Nguyên nhân là do trong năm các hợp đồng ký kết với Chủ đầu tư được triển khai chậm dẫn đến thiếu việc làm và Doanh thu chưa đạt kế hoạch. Vì vậy quỹ tiền lương khoán trên Doanh thu của khối cơ quan quản lý thấp. Đây cũng là một trong các lý do khó tuyển cán bộ kỹ thuật có trình độ.

Trong năm 2019 việc thực hiện các nội quy, quy chế liên quan đến người lao động tốt. Thực hiện đúng các quy định về tiền lương, các chế độ cho người lao động như: Đóng BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn bệnh nghề nghiệp kịp thời không để xảy ra tình trạng nợ đọng bảo hiểm. Giải quyết chế độ cho người lao động nhanh chóng kịp thời như: Chế độ ốm đau, thai sản...

Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong năm 2019: 1,074 tỷ đồng.

#### 4. Quản lý tài chính kế toán:

Năm 2019 cùng với các mặt công tác khác, công tác tài chính gặp nhiều khó khăn: thiếu việc làm, mặt bằng triển khai chậm, công tác nghiệm thu thanh toán gặp nhiều vướng mắc dẫn đến việc quay vòng vốn chậm, vay ngân hàng làm tăng chi phí lãi vay. Với tình hình đấy Công ty đã phải tiết giảm nhiều chi phí như: tiền lương cho bộ máy quản lý điều hành, thù lao HĐQT, BKS... nhưng các chi phí khác như: đấu thầu tăng do phải tăng cường công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, chi phí sửa chữa máy móc, thiết bị làm việc tăng, thuế đất tăng .... kết quả hệ số về tài chính năm 2019 của Công ty cơ bản hoàn thành chính theo quy định của Tập đoàn và Tổng công ty giao như hệ số nợ phải trả/VCSH: 1,74 lần/1,72 lần KH giảm 0,02 lần; Dư vay ngắn hạn 5,319 tỷ đ/8,780 tỷ đồng KH vượt KH 3,461 tỷ đồng. Tuy nhiên còn một số công nợ tồn tại chưa thu hồi dứt điểm.

Từ tháng 9/2019, Công ty đã thực hiện xuất hoá đơn điện tử cho các khách hàng theo yêu cầu. Nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của Bộ tài chính, Tập đoàn, Tổng công ty và quy chế tài chính của Công ty ban hành. Hoàn thành lập báo cáo tài chính năm 2019 và đã được kiểm toán độc lập kiểm tra xác nhận.

#### 5. Mua sắm và Xuất nhập vật tư:

Công ty đang thực hiện theo quy chế quản lý vật tư số 61/QĐ-HĐQT ngày 01/8/2016, theo hướng dẫn của Tập đoàn và Tổng công ty. Mua bán vật tư có đầy đủ thủ tục như: Bản chào giá, Hợp đồng, hoá đơn, phiếu xuất kho, biên bản bàn giao hoặc giao nhận, thanh lý hợp đồng...

Để thực hiện đúng các quy định của Công ty, tập đoàn về quản lý và sử dụng vật tư, tiết kiệm và đúng pháp luật. Công ty sẽ tiếp tục rà soát ban hành lại quy chế quản lý vật tư theo hướng kiểm soát chặt chẽ đầu vào từ Công ty xuống đơn vị, thay đổi so với cách khoán theo cách cũ. Việc này sẽ đòi hỏi tốn nhân lực, thời gian và yêu cầu trách nhiệm cao hơn từ Ban giám đốc (Giám đốc, Phó Giám đốc) đến các phòng ban, đơn vị, cá nhân nhận khoán của Công ty.

#### **6. Thi đua khen thưởng, kỷ luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.**

Gắn với phong trào thi đua trong SXKD của Công ty, Tổng công ty và Tập đoàn. Tập thể, cá nhân CBCNV trong Công ty đã phấn đấu nỗ lực trong hoạt động SXKD năm 2019.

Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đang xem xét và đề nghị cấp trên khen thưởng, tặng thưởng cho các Tập thể và cá nhân đã có thành tích trong SXKD năm 2019 theo đúng Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty ban hành.

#### **7. Đầu tư:** Năm 2019 Công ty không có kế hoạch đầu tư.

#### 8. Một số vấn đề cần lưu ý:

- Công tác tìm kiếm việc làm: Áp lực về việc làm đối với Công ty là rất lớn do cắt giảm đầu tư trong ngành, cạnh tranh khốc liệt về giá nên rất cần sự phối hợp chặt chẽ và tích cực hơn giữa Đơn vị và Công ty. Đặc biệt là các ông Đội trưởng, Đội phó các đơn vị cần phải năng động hơn, tận dụng thế mạnh dựa trên mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty hiện có để tìm kiếm và phát triển thị trường việc làm.

- Kiểm tra hàng tuần, tháng các đơn vị, công trường thi công nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch đã lập các Hợp đồng đã ký.

- Tổ chức sản xuất tại các công trường thi công từ khâu điều hành, quản lý đến trực tiếp thi công cần phải bố trí sắp xếp khoa học và hợp lý nhằm tránh được thất thoát lãng phí và đẩy nhanh tiến độ thi công.

- Thường xuyên kiểm tra công trường cần xem xét kiểm tra kỹ lưỡng trước khi thi công, và quá trình thi công hàng ngày nhắc nhở người lao động đảm bảo an toàn lao động. Nghiêm túc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động trong thi công đồng thời thực hiện báo cáo tuần đầy đủ nội dung, trình tự thực hiện nội dung văn bản qua phòng chức năng. Yêu cầu các đơn vị chú ý rà soát các nguy cơ mất an toàn trong quá trình sản xuất, có biện pháp cảnh báo, khắc phục ngay khi có nguy cơ mất an toàn trước khi cho người và máy móc vào thi công hàng ngày nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động.

- Theo dõi, cập nhật khối lượng, tiến độ thi công thường xuyên để mua bán, xuất nhập vật tư cho phù hợp theo từng giai đoạn, tiến độ thi công của công trình. Phòng KTAT, KHVTTT thường xuyên liên hệ kiểm tra, trao đổi với các đơn vị, các cán bộ kỹ thuật đơn vị để cập nhật khối lượng sao cho đảm bảo chính xác, tránh nhầm lẫn hoặc bỏ sót. Tuyệt đối nghiêm cấm nhập vật tư dư thừa dẫn đến tồn kho.

- Khắc phục tình trạng không đạt kế hoạch doanh thu của các quý, phòng ban, đơn vị chú ý khi đàm phán thương thảo, ký kết hợp đồng cần nghiên cứu điều khoản và giai đoạn thanh toán sao cho phù hợp với tiến độ thi công và nghiệm thu thanh toán vào thời điểm ngày 15 của tháng cuối cùng mỗi quý. Đồng thời đơn vị thi công cũng phải triển khai thi công và nghiệm thu các công việc sao cho sát với giai đoạn của kế hoạch đề ra.

- Quản lý, sử dụng lao động thuê ngoài phải đầy đủ Hợp đồng, bản sao căn cước, bảng lương, bảng giao khoán, chấm công ... Phòng TCNS cần kiểm tra, nhắc nhở, hỗ trợ các đơn vị trong việc cung cấp mẫu hợp đồng lao động theo quy định mới của Nhà nước.

- Công tác nghiệm thu thanh quyết toán công trình còn chậm, yêu cầu các Đơn vị thi công và Phòng KTAT phối hợp chặt chẽ nhằm đẩy nhanh thanh quyết toán thu hồi vốn.

- Công tác tài chính: Nhu cầu về vốn phục vụ thi công của các đơn vị được Công ty đáp ứng đủ theo quy chế vì vậy các Đơn vị phải thực hiện tốt việc nghiệm thu thanh toán theo quy định của Hợp đồng, theo quý, năm nhằm thu hồi vốn và tăng vòng quay của vốn, hạn chế lãi vay ngân hàng thì mới đạt được hiệu quả kinh doanh. Thu hồi được dứt điểm.

## PHẦN II

### PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Năm 2020, tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới được dự báo sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, Dịch bệnh Covid 19 lây lan diện rộng trên toàn Thế giới; căng thẳng quan hệ thương mại Mỹ - Trung và một số nước lớn khác đã gây ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng và kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng đến nền kinh tế trong nước mà đặc biệt là đến các Doanh nghiệp. Tại thời điểm xảy ra dịch bệnh phải giãn cách Xã hội, tình hình SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn từ chỉ đạo điều hành, kiểm tra sản xuất đến thi công sản xuất tại các công trường. Hoạt động giao dịch tìm kiếm việc làm với các khách hàng gần như ngừng hết nên áp lực về việc làm, doanh thu, lợi nhuận càng căng thẳng hơn.

Ngoài khó khăn trên, Công ty vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng khác như:

+ Tháng 2/2020 Nhà nước ban hành lại Bộ định mức hao phí xây dựng mới. Định mức mới này giảm định mức hao phí của nhân công, ca máy và các vật tư phụ làm ảnh hưởng rất lớn đến đơn giá của các công tác thi công.

+ Đơn giá tiền lương không phù hợp trong lập dự toán của các Dự án, hạng mục, công trình của các Chủ đầu tư (vẫn áp dụng từ năm 2016) làm ảnh hưởng rất lớn đến tổng giá trị các Hợp đồng

+ Trái ngược với khó khăn nêu trên thì đơn giá giao khoán tiền lương lao động thời vụ trên thị trường lại theo chiều hướng tăng lên. Nguyên nhân là do sự khan hiếm lao động trong lĩnh vực xây dựng và sự điều chỉnh tiền lương của Nhà nước.

+ Sự cạnh tranh khốc liệt về giá trong đấu thầu tìm kiếm việc làm. Để có việc làm, trong quá trình đấu thầu, chào giá cạnh tranh các gói thầu buộc phải giảm giá rất lớn (từ 3% - 10%).

+ Quy định cạnh tranh trong đấu thầu có nhiều bất lợi: Công ty không được tham dự đấu thầu các gói thầu có quy mô nhỏ, siêu nhỏ (dưới 5 tỷ đồng) và hiện nay cũng không có đủ năng lực để tham gia các gói thầu quy mô lớn. Mỗi gói thầu lại có sự đòi hỏi về năng lực cán bộ khác nhau nên phát sinh thêm nhiều chi phí đào tạo lấy chứng chỉ để tham dự các gói thầu.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn thách thức đã nêu nhưng với ý trí quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, Bộ máy quản lý điều hành xây dựng mục tiêu trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Phần đầu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 trên tinh thần **Đổi mới - An toàn -**

**Hiệu quả** với các chỉ tiêu chính như sau:

#### **I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH:**

##### **1. Các chỉ tiêu chính của toàn Công ty**

1.1 Tổng doanh thu xây lắp:	60 tỷ đồng
1.2. Tiền lương BQ (đồng/người/tháng):	5.700.000 đồng
1.3. Ăn ca (đồng/công làm việc):	20.000 đồng
1.4. Chỉ tiêu tài chính:	
- Nộp ngân sách:	2,275 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức/vốn điều lệ:	0%
- Lợi nhuận trước thuế:	100 triệu đồng

## 2. Doanh thu và chi phí giao khoán thực hiện

TT	Tên Đơn vị	ĐVT	Doanh thu	Chi phí giao khoán tối đa
1	Đơn vị đội 1	Đồng	10.000.000.000	94%
2	Đơn vị đội 2	“	10.000.000.000	94%
3	Đơn vị đội 3	“	25.000.000.000	94%
4	Cơ quan quản lý Công ty	“	15.000.000.000	94%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>60 000 000 000</b>	

## II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CỤ THỂ:

Phát huy những kết quả đã đạt được và các vấn đề còn tồn tại của năm 2019, năm 2020 cần phân đầu nỗ lực hơn nữa và tập trung vào một số nội dung sau:

1. Xây dựng các kế hoạch điều hành cụ thể, chi tiết để có các biện pháp điều hành linh hoạt nhằm thích ứng kịp thời với các biến động kinh tế - chính trị trong quá trình SXKD. Giao mục tiêu kế hoạch cụ thể cho các đơn vị sản xuất, phòng ban hàng quý, năm để phân đầu hoàn thành KH SXKD, bảo toàn và phát triển vốn.
2. Tăng cường chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị sản xuất thực hiện tốt việc thi công đảm bảo chất lượng, kỹ mỹ thuật các công trình. Đảm bảo an toàn về người và máy móc thiết bị thi công. Giữ gìn vệ sinh môi trường và nếp sống văn minh.
3. Nghiêm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn cần phải nhanh gọn để đảm bảo vốn hoạt động, tăng được vòng quay của đồng vốn để giảm dư nợ và lãi vay ngân hàng.
4. Thu xếp đủ vốn để đáp ứng nhu cầu SXKD cho từng Hợp đồng đã ký; Thực hiện tốt quy chế quản lý tài chính, công nợ và xử lý thu hồi công nợ kéo dài dứt điểm.
5. Nghiêm túc thực hiện việc mua bán, quản lý vật tư theo quy chế đã ban hành đảm bảo giá cạnh tranh, đầy đủ chứng từ hợp lệ. Sắp xếp gọn gàng, thực hiện tiết kiệm không để thất thoát lãng phí vật tư trong thi công sản xuất.
6. Tuyển dụng lao động kịp thời và hợp lý kể cả lao động thời vụ nhằm đáp ứng tiến độ thực hiện các hợp đồng đã ký. Sắp xếp lại các phòng ban, đơn vị đảm bảo tinh gọn và hợp lý. Thực hiện tốt quy trình trả lương theo KPIs nhằm nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người lao động và để có cơ sở thay đổi cải thiện thu nhập cho người lao động. Tăng cường kiểm tra đôn đốc đơn vị về trả lương cho người lao động theo đúng thoả thuận và quy định của Công ty. Không để xảy ra tình trạng nợ lương vi phạm luật lao động nhằm giữ người lao động có trình độ, tay nghề gắn bó với Công ty.
7. Thường xuyên đào tạo và đào tạo lại các cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật lành nghề để phục vụ SXKD và tạo nguồn nhân lực cho công tác cán bộ.
8. Nghiên cứu đầu tư thiết bị và áp dụng công nghệ tiến tiến, hiện đại trong thi công sản xuất nhằm giảm sức lao động con người nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế.



9. Tiếp tục nghiên cứu rà soát các quy chế, quy định trên cơ sở bám vào quy chế, quy định của Tổng công ty và điều kiện thực tế SXKD để báo cáo HĐQT xét xét và sửa đổi bổ xung cho phù hợp nhằm thúc đẩy tìm kiếm việc làm và sản xuất kinh doanh có lãi.

10. Nâng cao năng lực và trình độ đầu thầu. Hỗ trợ, tạo cơ chế để các đơn vị chủ động tìm kiếm việc làm. Xây dựng cơ chế riêng, dài hạn cho các đơn vị thi công bám việc tại các thị trường hiện có. Tìm hiểu và mở rộng thị trường ra ngoài ngành tuy nhiên cần chú ý đến vấn đề về hiệu quả, thanh toán, thu hồi vốn. Khuyến khích các cá nhân trong toàn công ty mạnh dạn tìm kiếm và nhận khoán việc làm. Đây là khâu then chốt để có thể hoàn thành mọi kế hoạch đề ra. Tăng cường giữ gìn mối quan hệ với các bạn hàng và tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của Tổng công ty để có đủ công việc làm theo kế hoạch năm 2020 và các năm tiếp theo.

11. Phát động tới toàn thể cán bộ CNV thi đua sản xuất, hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2020. Tổng kết tốt phong trào thi đua là cơ sở, xây dựng các điển hình tiên tiến để hoàn thành mọi chỉ tiêu kinh tế đề ra.

**GIÁM ĐỐC**



**Trịnh Hoàng Nam**